

Kỳ vọng tạo đáy ở vùng 1.250 điểm

Chuyên viên phân tích
Nghiêm Phú Cường

cuong.nghiemp Phu@mbs.com.vn

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30F1M (15 Phút)

Published on TradingView.com, Nov 19, 2024 10:03 UTC



TradingView

Nhận định thị trường

Một phiên giao dịch rung lắc biến động hầu như đi ngang trong phiên trong xu thế giảm điểm khi có nhiều những nhịp giảm rồi hồi phục trở lại tham chiếu. Chốt phiên phái sinh giảm -10,9 điểm về 1.262,3 điểm. Các nhịp biến động lớn trong phiên là cơ hội để trading tốt nên thanh khoản giao dịch tăng trong phiên hôm nay. Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng nhẹ 15 hợp đồng. Khối lượng hợp đồng mở vẫn giữ ở mức rất lớn hơn 64 nghìn hợp đồng.

Lực SHORT vẫn tiếp tục chiếm xu thế mạnh khi trên thị trường cơ sở vẫn chưa tìm thấy điểm cân bằng. Chiến lược LONG chỉ nên thực hiện tại những vùng hỗ trợ mạnh. Chiến lược giao dịch LONG tại vùng 1.245 – 1.250, cắt lỗ khi giảm qua 1.239 điểm. Chiến lược giao dịch SHORT tại vùng cản 1.255 – 1.260 điểm, cắt lỗ khi vượt qua 1.266 điểm.

Vùng Hỗ trợ/Kháng cự của chỉ số VN30F1M

Khung thời gian	15m	Daily
Tổng kết	LONG	SHORT
Hỗ trợ	1.245 - 1.250	1.255 - 1.260
Kháng cự	1.255 - 1.260	1.245 - 1.250

Chiến lược đầu tư

Chiến lược giao dịch trong ngày	Lực SHORT vẫn tiếp tục chiếm xu thế mạnh khi trên thị trường cơ sở vẫn chưa tìm thấy điểm cân bằng. Chiến lược giao dịch LONG tại vùng 1.245 – 1.250, cắt lỗ khi giảm qua 1.239 điểm. Chiến lược giao dịch SHORT tại vùng cản 1.255 – 1.260 điểm, cắt lỗ khi vượt qua 1.266 điểm.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	SHORT tại các nhịp hồi phục với kỳ vọng phái sinh giảm điểm về 1.250 điểm

Thị trường chứng khoán trong nước

Index	Last	Chg.	Chg.%
Vn-Index	1.205,15	-11,97	-0,98%
VN30	1.259,08	-11,15	-0,88%

Thị trường chứng khoán thế giới

Dow Jones	43.389,60	-55,39	-0,13%
S&P500	5.893,62	23,00	0,39%
S&P 500 VIX	17,25	1,67	10,72%
Nikkei 225	38.405,00	172,50	0,45%
Kospi	2.475,66	6,59	0,27%
Shanghai	3.346,01	22,16	0,67%
Hang Seng	19.663,67	87,06	0,44%
FTSE 100	8.076,81	-32,51	-0,40%
DAX	18.965,75	-210,46	-1,10%
CAC 40	7.182,13	-96,10	-1,32%

Thị trường hàng hóa

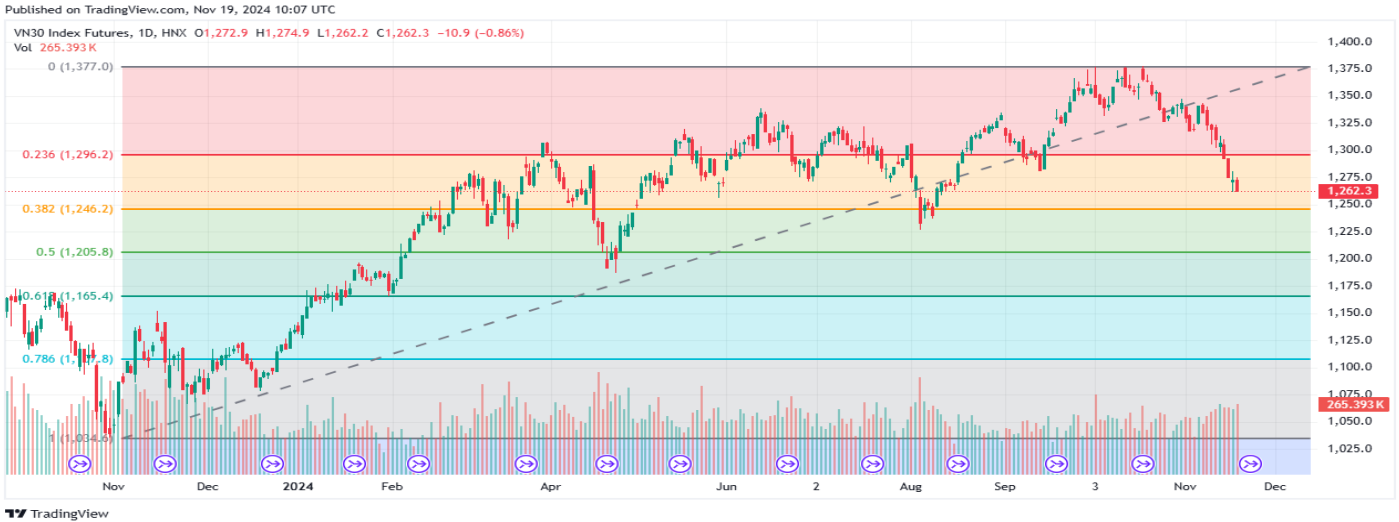
Vàng	2.638,00	23,40	0,89%
Dầu WTI	68,87	-0,30	-0,43%
Dầu Brent	73,04	-0,26	-0,35%

HĐTL chỉ số VN30

Index	Last	Chg.	Basis
VN30F2411	1.262,3	-10,90	3,22
VN30F2412	1.269,0	-7,20	9,92
VN30F2503	1.273,8	-8,90	14,72
VN30F2506	1.273,1	-9,80	14,02

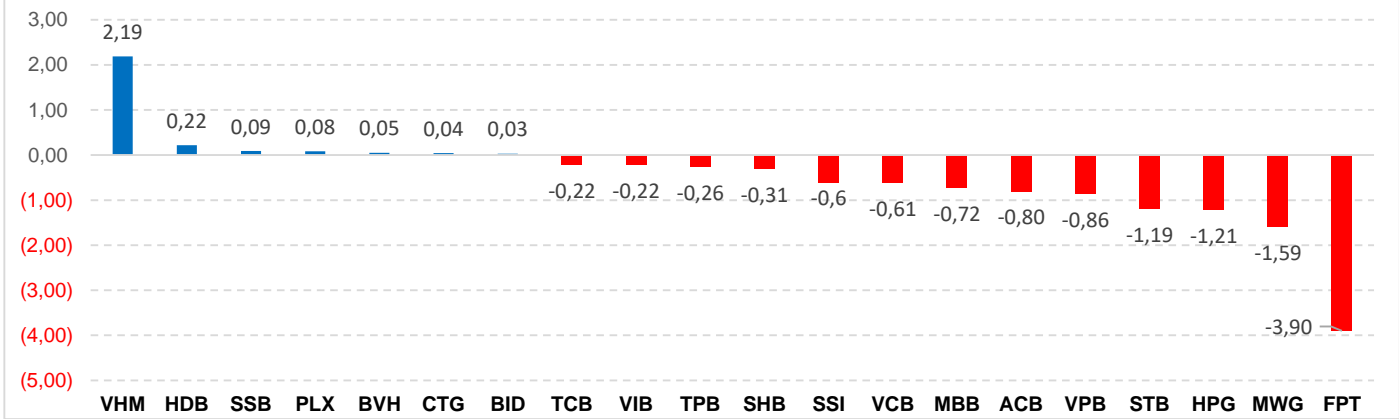
Dữ liệu được cập nhật lúc 17h hàng ngày

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30F1M (Hàng ngày)



Mã chỉ số	Ngày đáo hạn	Số ngày tới hạn	KLGD (HĐ)	KL mở (OI)	Giá đóng cửa	+/- (Điểm)	Giá lý thuyết tham khảo	Chênh lệch
VN30					1.259,08	-11,15		
VN30F2411	21/11/2024	2	267.978	64.301	1.262,3	-10,9	1259,12	-3,18
VN30F2412	19/12/2024	30	6.859	7.777	1.269,0	-7,2	1260,37	-8,63
VN30F2503	20/03/2025	121	128	332	1.273,8	-8,9	1264,44	-9,36
VN30F2506	19/06/2025	212	26	330	1.273,1	-9,8	1268,52	-4,58

Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số VN30 (Điểm)



Tuyên bố miễn trách nhiệm:

Bản quyền năm 2024 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.